

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2021/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị Thu T, sinh năm 1998; Hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã P, huyện N, tỉnh K.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1990; Hộ khẩu thường trú: thôn Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Cùng nơi ở và làm việc: Thôn B, xã P, huyện N, tỉnh K.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 và của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị Thu T và anh Nguyễn Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Thu T và anh Nguyễn Ngọc H

thuận tình ly hôn. Hôn nhân giữa chị T và anh H chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này (13/12/2021).

2.2. Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Bảo T, sinh ngày 23/9/2020, khi ly hôn các đương sự thỏa thuận: Giao con chung cho chị Đinh Thị Thu T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, về cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

2.3. Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Đinh Thị Thu T và anh Nguyễn Ngọc H mỗi người chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nay chị Đinh Thị Thu T nhận nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được đối trừ vào số tiền chị Thảo đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai số: AA/2021/0002659 ngày 18/10/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả cho chị Đinh Thị Thu T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi
- UBND tt. Đăk Glei, h. Đăk Glei;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Hành**